

Số: 714 /2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 08 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 149, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và mục 2 phần B danh mục lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 852/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”. Đối với người yêu cầu:

- Chị Hoàng Lan P – sinh năm 1977

- Anh Nguyễn Xuân T – sinh 1972.

Cùng HKTT và chỗ ở: Tổ 9, phường V, quận H, H

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Chị Hoàng Lan P và Anh Nguyễn Xuân T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 20/02/1998 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, H. Đây là lần kết hôn thứ nhất của hai anh chị. Quá trình sống vợ chồng hòa thuận đến tháng 8/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không hiểu nhau nên không hạnh phúc, mâu thuẫn không tháo gỡ được, vợ chồng sống ly thân từ tháng 10/2020 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị P và Anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cùng làm đơn thuận tình ly hôn, đồng thời thống nhất được toàn bộ nội dung yêu cầu như trong đơn khởi kiện.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 31 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Hoàng Lan P và Anh Nguyễn Xuân T

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị P và Anh T cùng xác nhận có hai con chung là Nguyễn Hoàng A – sinh ngày 21/9/1998 và Nguyễn Gia H – sinh ngày 10/8/2008. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao con chung Nguyễn Gia H cho Chị P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Chị P không yêu cầu Anh T cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với Anh T cho đến khi có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Đối với cháu Nguyễn Hoàng A đã đủ tuổi thành niên cháu ở với ai do cháu tự lựa chọn quyết định chị P, Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Không có các khoản nợ chung.

- Về lệ phí: Chị P tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) Chị P đã nộp theo biên lai số 0050771 ngày 24/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H. Chị P đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã V, huyện T (nay là phường V, quận H), H (ĐKKH số 13 ngày 20/02/1998);
- Chi cục THA dân sự quận H;
- TAND thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Văn phòng

### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng T**